

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NĂM 2023
của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI

Năm 2023, là năm lãnh đạo đánh giá, sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong Tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đề ra Chương trình hành động năm 2023 để lãnh đạo thực hiện như sau:

I- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng, phát huy tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xây dựng chính quyền điều hành năng động, hiệu quả, phục vụ nhân dân, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh. Lãnh đạo đánh giá, sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong Tỉnh đạt chất lượng, hiệu quả. Kiểm soát tốt tình hình dịch, bệnh gắn với các giải pháp hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao khả năng thích ứng biến đổi khí hậu. Nâng cao thu nhập, đời sống văn hoá, tinh thần cho nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là khu vực biên giới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

*** Về kinh tế**

- (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP tăng 7,5% so với năm 2022.
- (2) GRDP/người đạt 68,51 triệu đồng (*tương đương 2.617 USD*).
- (3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 7.555 tỷ đồng.
- (4) Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 23,37% GRDP.
- (5) Tỷ lệ đô thị hoá đạt 39,5%.

*** Về xã hội**

- (6) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 44,5%.
- (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75,4%, trong đó, lao động được đào tạo nghề đạt 54,2%.

(8) Giảm 0,4% tỷ lệ hộ nghèo (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ).

(9) Tỷ lệ dân cư tham gia bảo hiểm y tế đạt 93% dân số.

(10) Có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có thêm 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

(11) Phần đầu có 07 hợp tác xã mới thành lập hoạt động hiệu quả.

*** Về môi trường**

(12) Có 94% dân cư nông thôn sử dụng nước sạch.

(13) Có 95% chất thải nguy hại được xử lý.

*** Về xây dựng Đảng, đoàn thể**

(14) Có 90% tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(15) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên của Đảng bộ Tỉnh (kết nạp từ 1.850 đảng viên trở lên).

(16) Có 70% ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội, Hội quán, Tổ Nhân dân tự quản hoạt động từ khá trở lên.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục đổi mới công tác quán triệt, học tập, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương; tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, kết luận chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

(2) Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị "trong sạch, vững mạnh". Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, trọng tâm là chuyển biến nhanh chất lượng sinh hoạt các loại hình chi bộ. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Tỉnh, sắp xếp tổng thể biên chế trong hệ thống chính trị. Thực hiện tốt có chất lượng và nghiêm túc công tác quy hoạch cán bộ. Lãnh đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức sơ kết, đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(3) Kiểm soát hiệu quả dịch, bệnh, tạo bước chuyển mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng. Phát triển kinh tế nông nghiệp, công nghiệp chế biến, thương mại, dịch vụ, du lịch. Tăng cường công tác đào tạo nghề, hỗ trợ tìm việc làm, phần đầu đưa trên 1.500 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Chăm sóc sức khoẻ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

(4) Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên 03 lĩnh vực: Xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, tập trung trên 3 ngành (*nông nghiệp, giáo dục, y tế*). Xây dựng chính quyền kiến tạo, hành động, thân thiện, phục vụ nhân dân.

(5) Tiếp tục phát huy vai trò điều hành linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả của cấp uỷ, tổ chức đảng, sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị thực hiện nhiệm vụ. Phát huy quyền làm chủ, vai trò chủ thể của nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(6) Giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác đối ngoại, mở rộng quan hệ quốc tế.

II- GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ; đổi mới công tác quán triệt, học tập, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương khoá XIII.

Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị "trong sạch, vững mạnh".

Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện, quản lý đảng viên; định kỳ rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

Củng cố, kiện toàn và xây dựng các loại hình tổ chức cơ sở đảng, tăng cường quản lý đảng viên và công tác kết nạp đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII. Lãnh đạo công tác đánh giá, sắp xếp tổng thể biên chế trong hệ thống chính trị bảo đảm phù hợp, hiệu quả. Kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Lãnh đạo lấy ý kiến tín nhiệm giữa nhiệm kỳ 2020 - 2025, trọng tâm tổ chức đánh giá tín nhiệm

giữa nhiệm kỳ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Thực hiện có chất lượng và nghiêm túc công tác quy hoạch cán bộ. Lãnh đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức sơ kết, đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

2. Thực hiện đồng bộ công tác phòng, chống dịch, bệnh với phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện tốt Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tập trung triển khai các công trình, dự án Trung ương hỗ trợ đầu tư trên địa bàn Tỉnh. Đánh giá, dự báo các tình huống và rà soát, cập nhật các kịch bản ứng phó, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, sẵn sàng cho mọi tình huống dịch bệnh, phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.

Củng cố toàn diện hệ thống y tế từ cấp Tỉnh đến cơ sở, bảo đảm ứng phó nhanh và linh hoạt với các tình huống diễn biến dịch. Giám sát chặt chẽ tình hình phòng, chống dịch, bệnh tại các bệnh viện, các Trung tâm y tế huyện, các cửa khẩu, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Tỉnh.

3. Thực hiện Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới

Triển khai thực hiện đồng bộ Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp Tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tập trung triển khai Kế hoạch Tái cơ cấu các ngành hàng (*lúa gạo, xoài, sen, cá tra, hoa kiểng*) và Đề án Chuyển đổi số ngành nông nghiệp, bảo đảm tăng trưởng khu vực nông - lâm - thủy sản đạt 3,5%.

Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình hiệu quả. Xây dựng thêm các mô hình ứng dụng kỹ thuật mới, tiên tiến. Xây dựng, nâng cấp hạ tầng nông nghiệp phù hợp với mục tiêu tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu. Phát triển sản phẩm (OCOP), bảo đảm có thêm ít nhất **50** sản phẩm được đánh giá, xét công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 đến 4 sao.

Phát huy tính chăm chỉ, tự lực và hợp tác của người dân, huy động nguồn lực xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2023 thực hiện đạt chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới đã đề ra.

4. Phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng hiện đại thích ứng với yêu cầu thị trường

Thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp, vận dụng linh hoạt các chính sách hỗ trợ để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia các chương trình đổi mới công nghệ và kết nối với các vùng nguyên liệu theo chuỗi giá trị ngành hàng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu để sớm đưa vào hoạt động (*Khu công nghiệp Tân Kiều, Khu công nghiệp Sông Hậu 2, Khu công nghiệp Ba Sao, Khu công nghiệp Trần Quốc Toản mở rộng và các Khu công nghiệp bổ sung mới như Khu công nghiệp Cao Lãnh II, Cao Lãnh III; các cụm công nghiệp: Tân Lập, Trường Xuân, Quảng Khánh*); rà soát, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp hiện hữu và thành lập mới một số khu, cụm công nghiệp đã có trong quy hoạch để tạo quỹ đất kêu gọi đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh công nghiệp.

Thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ biên giới, khu kinh tế cửa khẩu. Phát triển thương mại điện tử gắn với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu tại các thị trường có tiềm năng và các nước có hiệp định thương mại tự do với Việt Nam.

Tiếp tục phát triển du lịch, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của Tỉnh, nâng tầm quy mô và chất lượng dịch vụ du lịch, tạo dựng hình ảnh địa phương, từng bước trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn hàng đầu của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Phấn đấu thu hút 3,6 triệu lượt khách đến tham quan, trải nghiệm, tổng thu từ du lịch đạt khoảng 1.200 tỷ đồng.

5. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, triển khai nhanh các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; phát triển đô thị theo lộ trình

Thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Tập trung đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, trang thiết bị, vật tư y tế; đầu tư hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

Triển khai đầu tư các dự án quan trọng, công trình trọng điểm trên địa bàn Tỉnh, chủ động phối hợp tốt với bộ, ngành Trung ương sớm khởi công các dự án trọng điểm: Dự án tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, tuyến Mỹ An - Cao Lãnh, Quốc lộ 30 (*tuyến tránh thành phố Cao Lãnh*).

Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các đô thị trung tâm của Tỉnh và triển khai Đề án đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, nhất là thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và thành phố Hồng Ngự.

Đầu tư nâng cấp, xây mới đồng bộ hệ thống cấp nước sạch sinh hoạt cho các đô thị, bảo đảm đến cuối năm 2023 có 99,6% hộ dân thành thị sử dụng nước sạch. Triển khai Đề án giải quyết tình trạng xây dựng công trình, nhà ở lấn, chiếm sông, kênh, rạch trên địa bàn Tỉnh đến năm 2025.

6. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh từ cấp Tỉnh đến cấp cơ sở. Tập trung cải cách hành chính, cung cấp các dịch vụ công, xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, truyền thông giới thiệu tiềm năng và cơ hội đầu tư vào Đồng Tháp đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Có chính sách cụ thể để tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất nâng lên thành doanh nghiệp. Phấn đấu trong năm 2023, có ít nhất 650 doanh nghiệp thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh đến cuối năm 2023 khoảng 5.000 doanh nghiệp.

Thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, nòng cốt là hợp tác xã theo hướng đa dịch vụ. Tập trung củng cố, kiện toàn các hợp tác xã đủ mạnh để thực hiện tốt vai trò tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập quốc tế

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 và đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình của Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong ngành Giáo dục. Chú trọng công tác thực hành, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tư duy sáng tạo, ngoại ngữ và tin học cho người học. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt mức cao của chuẩn nghề nghiệp.

Nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đa dạng hoá các hình thức đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch lao động trong nông nghiệp, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt chỉ tiêu đề ra.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trên cơ sở bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, ưu tiên các đề tài, dự án phục vụ các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh. Tăng cường sự liên kết, hợp tác giữa các tổ chức, đơn vị nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong sản xuất nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

8. Nâng cao hình ảnh địa phương, xây dựng môi trường văn hoá, phát triển con người toàn diện

Quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Đồng Tháp với cộng đồng trong nước và quốc tế. Đổi mới, nâng cao chất lượng trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, mang nét đặc trưng, gắn với phát triển du lịch và tạo dựng hình ảnh địa phương. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng thể thao quần chúng, chú trọng đầu tư phát triển thể dục thể thao học đường làm nền tảng phát triển thể thao thành tích cao.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, tập trung tuyên truyền các sự kiện nổi bật, đẩy mạnh xây dựng quảng bá hình ảnh, thương hiệu Đồng Tháp, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ "*Made in Dong Thap*".

9. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số và năng lực công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh. củng cố và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác của mạng lưới y tế cơ sở, phát triển một số cơ sở y tế chuyên sâu phối hợp với chăm sóc y tế. Tiếp tục đào tạo, thu hút nhân lực ngành Y tế đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn, quan tâm đến điều kiện làm việc, chính sách cho đội ngũ y, bác sĩ. Phấn đấu đến cuối năm 2023 đạt 9,9 bác sĩ trên một vạn dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm y tế và nâng cao nhận thức của người dân về tham gia bảo hiểm y tế, hướng đến phát triển bảo hiểm y tế toàn dân.

Phát huy năng lực và hiệu quả của sàn giao dịch việc làm, công tác giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ định hướng nghề nghiệp sau khi về nước. Phấn đấu trong năm 2023, giải quyết việc làm cho 30.000 lao động, trong đó, phấn đấu đưa trên 1.500 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Thực hiện có hiệu quả chính sách với người có công, bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp theo quy định. Tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề bức xúc xã hội. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và toàn diện, cải thiện mức sống của người dân, nhất là đối với vùng nông thôn, biên giới.

10. Đẩy mạnh công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững

Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, nhất là quản lý, sử dụng đất đai, cát, nguồn nước. Thực hiện Dự án xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu GIS phục vụ quản lý cơ sở hạ tầng giai đoạn 1.

Tăng cường bảo vệ môi trường đối với các nguồn xả thải từ các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, nuôi trồng thủy sản; quan tâm công tác bảo vệ môi trường tại bệnh viện, cơ sở y tế, nông thôn. Huy động mọi nguồn lực đầu tư các dự án xử lý môi trường hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của các đô thị và xây dựng nông thôn mới. Nâng cao khả năng dự báo và chủ động trong thích ứng với biến đổi khí hậu, các tác động khác từ thượng nguồn. Bảo vệ các hệ sinh thái vùng đất ngập nước, khu di tích lịch sử, khu bảo tồn thiên nhiên; chủ động ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với tài nguyên thiên nhiên và bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn Tỉnh.

11. Xây dựng chính quyền điều hành năng động, hiệu lực, hiệu quả

Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Thu hút nguồn nhân lực trình độ chuyên môn cao. Tiếp tục cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chú trọng các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR - Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của Tỉnh xếp trong nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm số cao của cả nước. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; xây dựng nền tảng, cơ sở dữ liệu của Tỉnh, kết nối với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; nâng cấp hệ thống thông tin một cửa và cổng dịch vụ công Tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện.

12. Phát huy hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác thực thi pháp luật và thực hiện tốt quyền dân chủ. Thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các ngành, các cấp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thường xuyên tuyên truyền các gương điển hình, mô hình hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, đến với từng đối tượng. Thực hiện tốt vai trò là người đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; kịp thời phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình tiên tiến; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội. Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, đề xuất chính quyền đăng ký đảm nhận thực hiện những nội dung phần việc cụ thể.

Lãnh đạo tổ chức thành công đại hội Công đoàn các cấp trong Tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028; đại hội Hội Nông dân Việt Nam các cấp trong Tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

13. Tiếp tục thực hiện tốt công tác nội chính, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ vững quốc phòng, an ninh

Nâng cao chất lượng công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Chủ động nắm chắc tình hình, phân tích, dự báo để có các biện pháp ứng phó hiệu quả trong công tác quốc phòng, an ninh, nhất là có giải pháp xử lý hiệu quả các vấn đề an ninh phi truyền thống. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh gắn với đối ngoại, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, không để bị động, bất ngờ. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân. Lãnh đạo giải quyết hiệu quả tình trạng khiếu kiện vượt cấp kéo dài. Tiếp tục chú trọng triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm. Tiến hành thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, tạo điều kiện sinh kế, ổn định dân cư, góp phần bảo vệ vững chắc biên giới quốc gia.

Tăng cường công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Duy trì, ổn định, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị truyền thống với các địa phương thuộc Vương quốc Campuchia, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào và một số quốc gia, tổ chức quốc tế.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ vào Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch cụ thể, sát tình hình thực tiễn, tạo nét riêng của địa phương, đơn vị mình để lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết; Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình.

3. Đảng đoàn Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ cụ thể hoá theo chức năng, nhiệm vụ để lãnh đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động này.

5. Giao Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát các cấp, các ngành và các địa phương thực hiện Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các cơ quan Trung ương (*phụ trách địa bàn Tỉnh*)
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH + PKT-XH (L).

T/M TỈNH UỶ
BÍ THƯ

Lê Quốc Phong

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022
VÀ DỰ KIẾN CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2023
(Kèm theo Chương trình số 38-CTr/TU ngày 06 tháng 10 năm 2022
của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	U.TH 2022	Kế hoạch 2023
I	Về kinh tế			
1	- Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá 2010)	%	7,07	7,50
2	GRDP/người (giá thực tế)	Tr. đồng	61,35	68,51
		USD	2.622	2.903
3	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	6.823	7.555
4	Huy động vốn đầu tư phát triển so với GRDP	%	20,92	23,37
5	Tỷ lệ đô thị hóa	%	39	39,5
II	Về Văn hoá - Xã hội			
6	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội	%	46,6	44,5
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	73,6	75,4
	Trong đó, đào tạo nghề	%	52,8	54,2
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ)	%	0,4	0,4
9	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm Y tế	%	92	93
10	Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới (lũy kế)	xã	109	115
	Trong đó:			
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (số lũy kế)	xã	26	41
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (lũy kế)	xã	01	02
	Đơn vị cấp huyện cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế)	Đơn vị	5	8
11	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	7	7
III	Về môi trường			
12	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch	%	88	94

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	U.TH 2022	Kế hoạch 2023
13	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	92	95
IV	Về xây dựng Đảng, đoàn thể			
14	Tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	*	90
15	Tổng số đảng viên kết nạp		1.690	1.850
16	Tỷ lệ ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội, Hội quán, Tổ Nhân dân tự quản hoạt động từ khá trở lên	%	*	70

Ghi chú: (*) Số liệu chưa tính toán được.